TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/ HNGĐ – ST
Ngày: 06 - 9 - 2017
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Anh Trí.

2/ Ông Thông Văn Đá.

- Thư ký Tòa án: Bà Đặng Thị Lài– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc , tỉnh Bình Thuận.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 164/2017/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2017. Về:"Tranh chấp ly hôn, nuôi con ". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2017/QĐXXST– HNGĐ ngày 31/7/2017; Quyết định Hoãn phiên tòa số 65/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Thị Thu P - Sinh năm 1983.

Bị đơn: Nguyễn Thanh H – Sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H , huyện H , tỉnh Bình Thuận.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 03/4/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 13/4/2017 và tại bản khai, nguyên đơn chị Trần Thị Thu P trình bày: Chị với anh Nguyễn Thanh H cưới nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H , huyện H .Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng sống cùng với gia đình chị ở thôn 2 xã H . Thời gian vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên có lời qua tiếng lại, cãi nhau. Nguyên nhân là do anh H mỗi lần đi nhậu say về

thường đánh đập chị, chị nhiều lần phải nhập viện để điều trị thương tích. Anh H thường xuyên nhậu say như vậy rồi quậy phá, đánh đập chị rồi bỏ đi, mỗi lần 3 – 4 tháng rồi lại quay về. Vợ chồng không còn sống chung và quan hệ tình cảm với nhau từ tháng 2/2017 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H .

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Anh H – Sinh ngày 31/12/2004, Nguyễn Anh T – Sinh ngày 18/02/2008. Hiện 2 con đang ở với chị P . Khi ly hôn, chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các con, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con vì chị có đủ khả năng để tự nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cùng chính quyền địa phương đã nhiều lần đến nơi ở của anh H để tống đạt các văn bản tố tụng, nhưng anh H cố tình lẫn tránh. Tòa án tiến hành niêm yết theo quy định pháp luật, anh H vẫn không đến Tòa án, vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, nghe tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ pháp luật: Chị P yêu cầu được ly hôn, nuôi con với anh H . Do vậy, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, nuôi con. Anh H có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã H , huyện H . Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh H .

2/ Về nội dung: Chị Trần Thị Thu P và anh Nguyễn Thanh H cưới nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H , huyện H , tỉnh Bình Thuận. Thời gian vợ chồng chung sống với nhau được gần 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong cuộc sống hàng ngày anh chị không tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau, chị P cho rằng anh H thường xuyên ăn nhậu, về nhà đánh đập chị, nhiều lần chị

phải nhập viện để điều trị thương tích, nhưng anh H không quan tâm gì đến chị. Vợ chồng đối xử lạnh nhạt không quan tâm đến nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và anh chị không còn quan hệ tình cảm với nhau từ tháng 02/2017 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không có gặp nhau để bàn bạc gì đến vấn đề hàn gắn. Nay chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và yêu cầu được ly hôn anh H . Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H đến Tòa án để hòa giải, nhưng anh H cố tình lẫn tránh, vắng mặt không có lý do, nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tình cảm giữa chị P với anh H không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy yêu cầu được ly hôn của chị P là có căn cứ, nên chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Anh H – Sinh ngày 31/12/2004, Nguyễn Anh T – Sinh ngày 18/02/2008. Hiện 2 con đang ở với chị P . Khi ly hôn, chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng các con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị P là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật, mặt khác theo nguyện vọng của các con cũng yêu cầu được tiếp tục ở với chị P , nên việc chị P yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi các con là có căn cứ nên chấp nhận. Riêng về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị P không yêu cầu nên không xem xét.

Anh Nguyễn Thanh H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung.

Về tài sản và nợ: Do chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu P phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 9, các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 70, 72, 73, khoản 4 Điều 91, Điều 146, Khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 2 Điều 227, 228 Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên Xử:

1/Về Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thu P . Chị Trần Thị Thu P được ly hôn anh Nguyễn Thanh H .

2/Về con chung:

- Về nuôi con: Giao hai con tên Nguyễn Anh H – Sinh ngày 31/12/2004, Nguyễn Anh T – Sinh ngày 18/02/2008 cho chị Trần Thị Thu P được quyền tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị P không yêu cầu, nên không xem xét.

Anh H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung.

3/ Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về Án Phí: Chị Trần Thị Thu P phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011887 ngày 26/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, nên không phải nộp nữa.

Anh Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Tuyết